

Số: /BC-TL

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý III năm 2022

Thực hiện văn bản số 1824/SNN-VP ngày 9/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình về việc Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý III năm 2022. Chi cục thủy lợi Ninh Bình báo cáo kết quả thực hiện các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 22 TTHC

2. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/ danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: Không

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0 văn bản (lĩnh vực thủy lợi: 0 văn bản; lĩnh vực PCTT: 0 văn bản;

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Việc rà soát thủ tục hành chính được chi cục tiến hành thường xuyên, kịp thời đề xuất tham mưu với cơ quan cấp trên khi có sự thay đổi về văn bản pháp lý.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch của đơn vị: 22 TTHC

- Tổng số TTHC đã được rà soát: 22 thủ tục

- Phương án đơn giản hóa cụ thể:

+ số TTHC giữ nguyên: 22 thủ tục;

+ số TTHC bãi bỏ: 0 thủ tục

+ số TTHC sửa đổi, bổ sung: Không

+ số TTHC thay thế: không

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC được chi cục giao cho Phòng Thanh Tra pháp chế thực hiện. Hàng tuần phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm mở hòm thư góp ý để tổng hợp các ý kiến đóng góp, kiến nghị của tổ chức, công dân. Trường hợp có phản ánh kiến nghị của tổ chức công dân sẽ được phòng Hành chính chuyên lãnh đạo chi cục để chỉ đạo phòng chuyên môn

xử lý. Trường hợp phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của chi cục sẽ được chi cục tiếp nhận và chuyển đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: không có trường hợp nào.

+ Số tiếp nhận mới trong kỳ: không

+ Số từ kỳ trước chuyển qua: không

+ Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: không

+ Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: không

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: không

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: không

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong Quý III năm 2022: 2 hồ sơ.

- Kết quả giải quyết TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; theo dịch vụ công trực tuyến): 02

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Căn cứ vào hướng dẫn tại Kế hoạch số 1946/KH-SNN ngày 03/12/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Chi cục thủy lợi đã triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Tuyên truyền nội dung của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức, nhất là các cán bộ trực tiếp tham gia giải quyết TTHC, cán bộ đầu mối của chi cục đảm bảo nắm bắt được quy trình vận hành từ khi tiếp nhận đến khi trả kết quả cho tổ chức công dân.

- Tuyên truyền cho tổ chức công dân cách thức nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, nộp online tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh web <http://dichvucong.ninhbinh.gov.vn/> và nhận kết quả giải quyết tại nhà qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp người dân hạn chế tối đa việc phải đi lại nhiều lần

- Niêm yết công khai minh bạch mọi thông tin quy định về TTHC trên web <http://dichvucong.ninhbinh.gov.vn/> của UBND tỉnh, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT, tại Trụ Sở Chi cục thủy lợi.

- Xây dựng quy trình nội bộ xử lý công việc trong giải quyết TTHC đảm bảo trách nhiệm, thời gian giải quyết đúng quy định, đạt hiệu quả cao trong giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin của tổ chức cá nhân cho cơ quan có thẩm quyền hoặc đoàn kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh trong điều tra xã hội học về đánh giá giải quyết TTHC của đơn vị.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

-Tình hình tích hợp dịch vụ công của chi cục trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh:

Chi cục đã lựa chọn những TTHC có khả năng phát sinh hồ sơ để lập thành danh mục TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử cung cấp dịch vụ ở mức độ 3, 4. Tính đến thời điểm hiện tại chi cục đang cung cấp 13 TTHC ở cấp độ 3 và 06 TTHC ở cấp độ 4

Thực hiện yêu cầu tại văn bản số 732/SNN-VP ngày 08/4/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện Kết luận số 16/KL-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh chi cục đã rà soát, cập nhật danh mục, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC:

Công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC của Chi cục được thực hiện thông qua các Hội nghị giao ban tháng. Chi cục thường xuyên chỉ đạo cán bộ đầu mối, phòng chuyên môn có giải quyết TTHC rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTHC phòng mình xem còn hiệu lực, hết hiệu lực hay bị sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với các TTHC đã được UBND tỉnh công bố.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được

Công tác kiểm soát TTHC Quý III năm 2022 tại Chi cục thủy lợi đã được duy trì và đi vào hoạt động có hiệu quả, hướng đến mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, tạo môi trường thông thoáng cho hoạt động kinh doanh và đời sống của người dân.

Thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi đều được niêm yết công khai tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết TTHC mang lại hiệu quả tích cực, rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân.

2. Một số tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân

Hiện nay tổng số TTHC của đơn vị phụ trách giải quyết là: 22 TTHC cấp tỉnh. Trong đó toàn bộ là thủ tục do UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp, Chi cục thủy lợi thực hiện TTHC. Tuy nhiên có một số TTHC thời hạn giải quyết chỉ từ 3-5 ngày vì vậy khi thực hiện các TTHC sẽ gặp nhiều khó khăn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỶ TIẾP THEO

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC trong quý IV năm 2022 Chi cục thủy lợi sẽ tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Chỉ đạo cán bộ đầu mối, phòng chuyên môn giải quyết TTHC thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu, đề xuất kịp thời khi có sự

thay đổi; xử lý hồ sơ và trả kết quả đúng và trước thời gian quy định, cập nhật kịp thời các thay đổi về TTHC của đơn vị trên phần mềm Dịch vụ công.

Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp trong việc triển khai áp dụng việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến mức độ 3,4, và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công.

Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện THHC trên môi trường điện tử Quý III năm 2022.

Chi cục thủy lợi Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ phận Một cửa Sở (để b/c)
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lâm Tuấn

Biểu số
II.01b/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) TẠI
CHI CỤC THỦY LỢI NINH BÌNH**
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo:
Chi cục thủy lợi
Đơn vị nhận báo cáo:
Sở NN và PTNT Ninh Bình

Đơn vị tính: TTHC, VB.

STT	Tên dự thảo văn bản QPPL được đánh giá tác động của TTHC	Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động					Số lượng TTHC được quy định tại văn bản (sau khi ban hành)	
		Tổng số TTHC được đánh giá tác động	TTHC được quy định mới	TTHC được sửa đổi, bổ sung	TTHC được bãi bỏ	TTHC được giữ nguyên	Tổng số TTHC được quy định	Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản
(1)	(2)	(3) = (4) + 5) + (6) + (7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Quyết định của UBND cấp tỉnh							
	Quyết định số 301/QĐ- UBND ngày 02/4/2021	24	0	0	0	0	24	Quyết định số 301/QĐ- UBND ngày 02/4/2021
	TỔNG SỐ	24					24	

Biểu số
II.02c/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
QUY ĐỊNH TẠI DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
TẠI CHI THỦY LỢI NINH BÌNH

Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo: Chi cục
thủy lợi

Đơn vị nhận báo cáo: Sở
NN và PTNT Ninh Bình

Đơn vị tính: TTHC, VB

STT	Tên cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo	Tổng số		Số lượng TTHC được thẩm định theo tên loại VBQPPL			
				Quyết định của UBND		Nghị quyết của HĐND	
		TTHC	VBQPPL	Số lượng TTHC	Số lượng VB QPPL	Số lượng TTHC	Số lượng VB QPPL
(1)	(2)	(3) = (5)+(7)	(4) = (6)+(8)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	UBND tỉnh Ninh Bình	24	05	24	05	0	0
TỔNG SỐ		24	05	24	05	0	0

Biểu số IL.03b/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI CHI CỤC THỦY LỢI NINH BÌNH**
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo:

Chi cục thủy lợi

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở NN và PTNT

Đơn vị tính: TTHC, VB.

I. CÔNG BỐ DANH MỤC TTHC, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA TRUNG ƯƠNG

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Chi cục thủy lợi									
	TỔNG CỘNG:									

II. CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA UBND TỈNH

1	Chi cục thủy lợi									

Biểu số II.04/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI CHI CỤC THỦY LỢI NINH BÌNH**
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo:

Chi cục thủy lợi

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở NN và PTNT

Đơn vị tính: TTHC/nhóm TTHC, triệu đồng %

STT	Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch	Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa	Phương án đơn giản hóa TTHC					Số lượng TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử	Số tiền tiết kiệm được	Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa
			Số lượng TTHC giữ nguyên	Số lượng TTHC bãi bỏ	Số lượng TTHC sửa đổi bổ sung	Số lượng TTHC thay thế	Số lượng TTHC liên thông				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	THEO KẾ HOẠCH RÀ SOÁT CỦA UBND CẤP TỈNH										
1	TTHC/Nhóm TTHC quy định tại VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND cấp tỉnh										
	24	24	24	0	0	0	0				100%
Tổng	24	24	24	0	0	0	0				

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI CHI CỤC THỦY LỢI NINH BÌNH**

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo: Chi cục thủy lợi Ninh Bình
Đơn vị nhận báo cáo: Sở NN và PTNT

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3) = (4) + (5) = (6) + (7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (9) + (10) = (11) + (12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13) = (14) + (15)	(14)	(15)	(16)
1		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2															
TỔNG CỘNG															

Biểu số
II.06a/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI CHI CỤC THỦY LỢI NINH BÌNH
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo: Chi cục
thủy lợi Ninh Bình
Đơn vị nhận báo cáo: Sở NN và
PTNT

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8) +(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)

**Biểu số
II.07b/VPCP/KSTT**

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA SỞ NN&PTNT NINH BÌNH

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021

(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo:
Chi cục Trồng trọt và BVTV
Đơn vị nhận báo cáo:
Sở NN và PTNT

Đơn vị tính: TTHC, %

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết (quản lý) của chi cục thủy lợi				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp Xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+(14)	(12)	(13)	(14)
	Thủy lợi	29	21	05	03	29	21	05	03	29	21	05	03
	Phòng chống thiên tai	03			03	03			03	03			03
	TỔNG CỘNG	32	21	05	06	32	21	05	06	32	21	05	06

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1		0	0	0	0
.....					
	TỔNG CỘNG				

Biểu số
II.08/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỬ TỤC HÀNH CHÍNH
TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ TẠI CHI CỤC THỦY LỢI**
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/6/2021)

Đơn vị báo cáo:
Chi cục thủy lợi
Đơn vị nhận báo cáo:
Sở NN và PTNT

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có = 1; không = 0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
I	CẤP TỈNH		0	0		0	0	0
II	CẤP HUYỆN	0	0	0	0	0	0	0
1								
2								
...								
III	CẤP XÃ	0	0	0	0	0	0	0
1		0	0	0	0	0	0	0
2								
...								